

Số: 2700/QĐ-UBND

Bình Định, ngày 02 tháng 8 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt Chương trình phát triển đô thị
Hoài Nhơn đến năm 2035

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Quy hoạch đô thị ngày 17/6/2009;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 11/2013/NĐ-CP ngày 14/01/2013 của Chính phủ về quản lý đầu tư phát triển đô thị;

Căn cứ Thông tư số 12/2014/TT-BXD ngày 25/8/2014 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về hướng dẫn lập, thẩm định và phê duyệt Chương trình phát triển đô thị;

Căn cứ Quyết định số 1672/QĐ-TTg ngày 30/11/2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt đồ án Quy hoạch vùng tỉnh Bình Định đến năm 2035;

Căn cứ Quyết định số 2185/QĐ-UBND ngày 27/6/2019 của UBND tỉnh Bình Định về việc phê duyệt quy hoạch chung xây dựng đô thị Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định đến năm 2035;

Căn cứ Quyết định số 3092/QĐ-UBND ngày 12/9/2018 của UBND tỉnh Bình Định về việc phê duyệt Đề cương lập Chương trình phát triển đô thị Hoài Nhơn đến năm 2035

Xét đề nghị của UBND huyện Hoài Nhơn tại Tờ trình số 357/TTr-UBND ngày 15/7/2019; đề nghị của Sở Xây dựng tại Tờ trình số 188/TTr-SXD ngày 29/7/2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Chương trình phát triển đô thị Hoài Nhơn đến năm 2035 với các nội dung chủ yếu sau:

1. Quan điểm và mục tiêu phát triển đô thị:

a) Quan điểm:

- Phù hợp với Chương trình phát triển đô thị Quốc gia, Quy hoạch xây dựng vùng tỉnh đến năm 2035, Quy hoạch chung xây dựng đô thị Hoài Nhơn và khả năng huy động nguồn lực tại địa phương;

- Sắp xếp, hình thành và phát triển hạ tầng đô thị đồng bộ theo định hướng Quy hoạch chung đô thị được duyệt; nâng cao nhận thức về quản lý xây dựng và phát triển đô thị; bảo vệ môi trường, phù hợp với định hướng chiến lược phát triển đô thị bền vững.

- Phối hợp, lồng ghép có hiệu quả các chương trình, kế hoạch, dự án, đang thực hiện hoặc đã được phê duyệt liên quan đến phát triển đô thị. Các chương trình, kế hoạch phát triển đô thị phải được tích hợp các yêu cầu về phát triển bền vững, phát triển đô thị xanh, tiết kiệm năng lượng, ứng phó với biến đổi khí hậu.

b) Mục tiêu:

- Cụ thể hóa định hướng phát triển không gian đô thị theo quy hoạch chung xây dựng đô thị Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định đến năm 2035. Từng bước hoàn chỉnh hệ thống hạ tầng đô thị phù hợp với giai đoạn phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Làm cơ sở cho việc đầu tư phát triển đô thị, các khu vực ưu tiên đầu tư phát triển đô thị theo quy hoạch và kế hoạch cho từng giai đoạn 5 năm và hàng năm; triển khai các giải pháp, nhiệm vụ thực hiện cho từng giai đoạn, đề xuất cơ chế chính sách, thu hút nguồn lực đầu tư theo mục tiêu xây dựng đô thị theo đồ án quy hoạch chung được duyệt.

- Phần đầu đến trước năm 2020 Hoài Nhơn trở thành đô thị loại IV, thành lập thị xã Hoài Nhơn. Đến trước năm 2035 Hoài Nhơn phát triển thành đô thị loại III.

2. Các chỉ tiêu chính về phát triển đô thị theo các giai đoạn:

a) Quy mô dân số:

- Đến năm 2025, quy mô dân số toàn đô thị đạt 225.000 người trong đó: Nội thị khoảng 156.400 người; ngoại thị khoảng 68.600 người;

- Đến năm 2035, quy mô dân số toàn đô thị đạt 240.000 người trong đó: Nội thị khoảng 168.800 người; ngoại thị khoảng 71.200 người.

b) Quy mô đất đai:

- Đến năm 2020: Chỉ tiêu đất xây dựng đô thị khoảng $91,8\text{m}^2/\text{người}$, chỉ tiêu đất xây dựng dân dụng khoảng $65\text{m}^2/\text{người}$. Trong đó:

+ Đất ở: $47,5\text{m}^2/\text{người}$;

+ Đất công cộng: $6,7\text{m}^2/\text{người}$;

+ Đất cây xanh TDTT: $5,4\text{m}^2/\text{người}$;

+ Đất giao thông: $10,5\text{m}^2/\text{người}$.

- Đến năm 2035: Chỉ tiêu đất xây dựng đô thị khoảng $104,09\text{m}^2/\text{người}$, chỉ tiêu đất xây dựng dân dụng khoảng $69,63\text{m}^2/\text{người}$. Trong đó:

- + Đất ở: 50m²/người;
- + Đất công cộng: 7m²/người;
- + Đất cây xanh TDTT: 6,33m²/người;
- + Đất giao thông: 13,25m²/người
- Mật độ mạng lưới đường đô thị tính đến đường chính khu vực: $\geq 10\text{km}/\text{km}^2$;
tỷ lệ đất giao thông so với đất xây dựng $\geq 18\%$.
- Tỷ lệ dân số được cấp nước sạch: 100%.
- Tỷ lệ nước thải sinh hoạt được thu gom: $\geq 80\%$ nước cấp.
- Tỷ lệ chất thải rắn được thu gom và xử lý: 100%.
- Tỷ lệ cấp điện: 100%.

3. Các khu vực phát triển đô thị giai đoạn đến năm 2035:

a) Khu vực 1: Khu vực Bồng Sơn (gồm thị trấn Bồng Sơn và các xã Hoài Xuân, Hoài Tân, Hoài Đức) có diện tích 118,78 km². Chức năng là khu đô thị hiện hữu cải tạo, chỉnh trang và xây dựng mới; là trung tâm chính trị, hành chính, kinh tế, dịch vụ thương mại của đô thị Hoài Nhơn. Đây cũng chính là trung tâm hành chính – chính trị của thị xã Hoài Nhơn trong tương lai.

b) Khu vực 2: Khu vực Tam Quan (Thị trấn Tam Quan và các xã Tam Quan Bắc, Tam Quan Nam, Hoài Hảo) có diện tích 61,63 km². Chức năng là khu đô thị hiện hữu cải tạo, chỉnh trang và xây dựng mới; là trung tâm công nghiệp, dịch vụ cảng biển, neo đậu tàu thuyền, dịch vụ du lịch.

c) Khu vực 3: Khu vực Hoài Thanh Tây (gồm các xã Hoài Thanh Tây, Hoài Thanh), có diện tích 31,1 km². Chức năng là khu đô thị mới, là trung tâm văn hóa lịch sử.

d) Khu vực 4: Khu vực Hoài Hương, có diện tích 10,74 km². Chức năng là khu đô thị mới, là trung tâm du lịch, dịch vụ thương mại.

4. Danh mục các dự án ưu tiên đầu tư chương trình phát triển đô thị các giai đoạn:

a) Chương trình 01: Xây dựng hệ thống hạ tầng kỹ thuật khung

- Xây dựng mới các tuyến giao thông:
 - + Tuyến đường kết nối giữa Quốc lộ 1 cũ và Quốc lộ 1 mới tại Km 1145+540, thị trấn Bồng Sơn;
 - + Tuyến đường QL1A cũ đến Gò Dài (Tam Quan Bắc);
 - + Tuyến đường hoàn trả đường Trần Phú, thị trấn Tam Quan;
 - + Tuyến từ cầu chui QL1A (cũ) Hoài Châu Bắc đến đường bê tông thôn Trường Xuân Đông (xã Tam Quan Bắc) đi Phở Châu (Quảng Ngãi);
 - + Tuyến đường số 09 và khu dân cư dọc tuyến, thị trấn Tam Quan;

- + Tuyến từ đường Trần Phú (Tam Quan) đến CCN Hoài Châu;
- + Tuyến nối dài đường Trần Phú (Bồng Sơn) đến ĐT 638;
- + Tuyến đường từ Trần Quang Diệu (Cụm công nghiệp Tam Quan) đi Mỹ Bình – Hoài Phú;
- + Đường từ trung tâm đô thị mới tại Hoài Tân kết nối đô thị mới Hoài Xuân ra đường ven sông Lại Giang;
- + Tuyến đường từ Chợ Bộng (Hoài Tân) song song Quốc lộ 1A đến Hoài Tân;
- + Đường dọc tuyến kênh mương Lại Giang;
- + Tuyến từ Trạm Y tế (Hoài Thanh Tây) giáp ĐT 639 đến bãi Lâm Trúc (Hoài Thanh);
- + Tuyến An Dinh đi ven núi Hương qua Hoài Thanh - Hoài Hương giáp ĐT 639;
- + Tuyến đường dọc hai bên bờ sông Lại Giang;
- + Đường dọc biển từ Tam Quan Bắc đi An Dũ, Bãi Con, Lộ Diêu;
- + Tuyến giao thông kết nối Hoài Nhơn - An Lão (tại Hoài Phú);
- + Tuyến giao thông kết nối Hoài Nhơn – Ba Tơ đi Măng Đen (Kon Tum) (tại Hoài Sơn);
- + Đường kết hợp dự án nạo vét, khơi thông sông Cạn kết hợp xây dựng Kè và dân cư dọc 2 bên (kết nối Bồng Sơn, Hoài Xuân, Hoài Thanh, Hoài Thanh Tây, Tam Quan Nam với khu vực phát triển đô thị, công nghiệp và cảng Tam Quan);
- + Đường thủy thượng lưu đập ngăn mặn sông Lại Giang;
- Cải tạo nâng cấp các tuyến giao thông: Tuyến đường ĐT639 đoạn ngã tư thị trấn Tam Quan đến Cầu Thiện Chánh xã Tam Quan Bắc; tuyến đường Thái Lợi giáp ĐT639 đến bãi Tám Luyến (Tam Quan Nam) (ĐH.06B); tuyến Chất Đốt - cầu Soi giáp ĐT639 đến quán Gió Biển (Tam Quan Nam) (ĐH.10B); tuyến Chương Hòa - Hoài Sơn; tuyến Cầu Chui - La Vương (ĐH.11B); tuyến Tam Quan - Mỹ Bình (ĐH.11); tuyến Phụng Du - Túy Sơn (ĐH.09B); tuyến Ngọc An - Lương Thọ (ĐH.09); tuyến Tài Lương - Ca Công giáp ĐT 639 (ĐH.06); tuyến cầu Dĩ (Ngọc An) giáp ĐT 638; tuyến từ Quốc lộ 1A đi đền thờ Đào Duy Từ giáp với ĐT 638; tuyến An Dinh đi Hoài Xuân đến Mỹ Thọ (Hoài Mỹ); tuyến từ cầu Bồng Sơn cũ đến cầu Dội giáp QL1A mới; tuyến Bồng Sơn - Hoài Xuân - Hoài Hương (ĐH.10); tuyến Hoài Đức - Hoài Mỹ - Hoài Hải (ĐH.08); tuyến Giao Hội (Hoài Tân) giáp ĐT 638; tuyến Đệ Đức (Hoài Tân) giáp ĐT 638.
- Các công trình đầu mối giao thông:
 - + Bến xe: Xây dựng Bến xe khách Bồng Sơn 5,78ha; Bến xe khách Tam Quan 2,0 ha; Trạm dừng chân Bồng Sơn 2,5 ha; Bãi đậu xe Hoài Hương theo quy hoạch chung nông thôn mới.
 - + Đường sắt: Cải tạo nâng cấp ga Bồng Sơn và Tam Quan.

+ Đường thủy: Hình thành các tuyến đường vận chuyển hàng hóa và khách du lịch trên các sông và dọc bờ biển; đường thủy thượng lưu đập ngăn mặn Lại Giang.

+ Cảng cá: Dự án xây dựng Hạ tầng cảng cá, khu neo đậu trú bão cho tàu cá và dịch vụ hậu cần nghề cá Tam Quan; dự án nạo vét luồng tàu và khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá Tam Quan.

- Dự án cấp điện:

+ Nâng cấp TBA 110kV Hoài Nhơn: 25+40MVA;

+ Nâng cấp TBA 110kV Tam Quan: 25+40MVA;

+ Xây dựng mới TBA 110kV Tam Quan 2: 40MVA;

+ Xây dựng mới khu vực điện mặt trời theo các dự án đầu tư;

+ Các tuyến không phù hợp với quy hoạch cần được đầu tư cải tạo nâng cấp và đi theo các tuyến đường theo quy hoạch;

+ Chiếu sáng công cộng: Xây dựng hoàn chỉnh hệ thống điện chiếu sáng dọc Quốc lộ 1 và các khu vực công cộng đô thị;

+ Cải tạo hệ thống chiếu sáng ngõ hẻm.

- Dự án cấp nước:

+ Nhà máy nước sạch khu Đông Nam huyện: Công suất xử lý giai đoạn I là $Q= 5.600 \text{ m}^3/\text{ngày đêm}$. Dự kiến đến năm 2035 mở rộng nâng công suất lên $Q=11.200 \text{ m}^3/\text{ngày đêm}$;

+ Nhà máy nước Bồng Sơn: Công suất mở rộng và nâng cấp đến năm 2035 lên $Q= 8.000 \text{ m}^3/\text{ngày đêm}$.

- Dự án thoát nước mưa: Xây dựng mới, cải tạo, nâng cấp các tuyến công chính thoát nước tại khu vực trung tâm đô thị Bồng Sơn, Tam Quan và các khu đô thị mới; xây dựng mới hệ thống thoát nước các trục giao thông chính liên xã.

- Dự án kè, đập dâng: Đập ngăn mặn trên sông Lại Giang; nạo vét, khơi thông, kè kết hợp giao thông và khu dân cư dọc sông Cạn; hoàn thiện Kè chống sạt lở bờ sông Lại Giang từ Đập dâng Lại Giang đến Hoài Hương; kè bảo vệ khu dân cư dọc bờ sông Hoài Hải; hoàn thiện đê kè biển từ Tam Quan Bắc đến Hoài Hương; kè thượng, hạ lưu đập Ông Khéo; kè chống sạt lở đập ngăn mặn Tam Quan Bắc; kè kết hợp giao thông 2 bên sông Xương; kè kết hợp giao thông 2 bên sông Kho Dầu.

- Dự án xử lý nước thải:

+ Trạm XLNT số 1 (Khu vực thị trấn Bồng Sơn), công suất: GD 1: $8.500 \text{ m}^3/\text{ngđ}$; GD 2: $12.000 \text{ m}^3/\text{ngđ}$;

+ Trạm XLNT số 2 (Khu vực đô thị Hoài Thanh Tây), công suất: GD 1: $5.500 \text{ m}^3/\text{ngđ}$; GD 2: $8.500 \text{ m}^3/\text{ngđ}$;

+ Trạm XLNT số 3 (Khu vực đô thị Tam Quan, Tam Quan Bắc), công suất: GD 1: $9.000 \text{ m}^3/\text{ngđ}$; GD 2: $12.500 \text{ m}^3/\text{ngđ}$;

+ Trạm XLNT số 4 (Khu vực đô thị dịch vụ Hoài Hương), công suất: GD 1: 3.500 m³/ngđ; GD 2: 6.500 m³/ngđ.

- Chất thải rắn: Xây dựng Nhà máy xử lý sinh hoạt và sản xuất phân hữu cơ (100 tấn/ngày đêm) và khu xử lý chất thải rắn tại thôn Tân Trung, xã Hoài Châu quy mô dự kiến 3,5ha.

- Nghĩa trang:

+ Xây dựng nhà tang lễ của đô thị trong khuôn viên Bệnh viện Đa khoa khu vực Bồng Sơn và Trung tâm Y tế huyện;

+ Xây dựng nghĩa trang nhân dân đô thị, nhà tang lễ, nhà hỏa táng tại khu vực Đồi Pháo, xã Hoài Hảo.

b) Chương trình 02: Cải tạo, chỉnh trang khu đô thị hiện hữu và xây dựng khu đô thị mới.

- Về quy hoạch, quản lý đô thị:

+ Quản lý đô thị trên cơ sở quy chế quản lý quy hoạch, kiến trúc đô thị Hoài Nhơn được phê duyệt.

+ Lập các quy hoạch phân khu, các quy hoạch chi tiết làm cơ sở kêu gọi đầu tư các khu dân cư, các công trình thương mại, dịch vụ,...

+ Hạ ngầm kỹ thuật hệ thống đường dây cáp điện, cáp viễn thông đối với các tuyến phố thuộc KĐT Bồng Sơn như Quang Trung, Trần Hưng Đạo, Lê Lợi, Trần Phú, Hai Bà Trưng, Bạch Đằng, Biên Cương... và các tuyến phố thuộc KĐT Tam Quan như Quốc lộ 1A (cũ), Trần Phú, Nguyễn Chí Thanh, đường 26/3, Lý Tự Trọng, Hai Bà Trưng... Các hạng mục chỉnh trang gồm: Vía hè, mặt đường, cây xanh, cống thoát nước và chiếu sáng.

- Các dự án khu đô thị, khu dân cư: Khu đô thị mới dọc đường kết nối Quốc lộ 1A cũ với Quốc lộ 1A mới tại KM 1145+540, thị trấn Bồng Sơn; Khu Thương mại - dịch vụ, dân cư khối 1, khối 3 thị trấn Bồng Sơn; Khu đô thị ven sông Lại Giang thuộc xã Hoài Xuân; Khu đô thị - thương mại dịch vụ dọc sông Lại Giang (Bồng Sơn, Hoài Xuân, Hoài Đức); Khu dân cư, nhà ở xã hội, bến xe khách và bến xe tải thị trấn Bồng Sơn, huyện Hoài Nhơn; Khu đô thị - TMDV dọc Quốc lộ 1A (khu đồng Phú Trắng - Hoài Tân); Khu đô thị - TMDV dọc Quốc lộ 1A (khu Đồng Đất Chai - Hoài Thanh Tây); Khu đô thị - TMDV Hoài Hương; Khu đô thị - TMDV Tam Quan; Khu đô thị Phú Mỹ Lộc - Tam Quan; Khu dân cư, TMDV dọc bờ biển từ Tam Quan Bắc đến Hoài Hương.

c) Chương trình 03: Phát triển hệ thống hạ tầng xã hội cấp đô thị

- Công trình công cộng: Xây dựng mới Trụ sở làm việc UBND thị xã Hoài Nhơn.

- Công trình di tích lịch sử - gắn với phát triển du lịch: Xây dựng hoàn chỉnh đền thờ danh nhân văn hóa Đào Duy Từ; xây dựng hoàn chỉnh di tích lịch sử cây số 7 Tài Lương; xây dựng hoàn chỉnh Di tích Đồi 10; xây dựng di tích Tàu không số - Lộ Diêu - Hoài Mỹ; xây dựng di tích dịch vụ thăm sát tại nhà thờ Thác Đá Hạ

- Hoài Đức; xây dựng hoàn chỉnh Di tích Trụ sở Ngụy quyền xã Hoài Sơn năm 1961; xây dựng hoàn chỉnh Nhà dưỡng lão; xây dựng di tích địa đạo Gò Quanh - Hoài Thanh; xây dựng hoàn thiện Trạm Phẫu huyện đội Hoài Nhơn.

- Cơ sở y tế cấp đô thị: Mở rộng Bệnh viện Đa khoa khu vực Bồng Sơn quy mô 350 giường; mở rộng Trung tâm Y tế Hoài Nhơn quy mô 200 giường; nâng cấp, Mở rộng Phòng khám khu vực Hoài Hương; xây dựng Trung tâm nuôi dưỡng người bệnh tâm thần Hoài Thanh Tây.

- Cơ sở Giáo dục, đào tạo cấp đô thị: Cải tạo nâng cấp các trường học THPT, Trung cấp hiện có trên địa bàn.

- Công trình Văn hóa cấp đô thị: Xây dựng Trung tâm Văn hóa - thể thao đô thị Hoài Nhơn; xây dựng Quảng trường Hoài Nhơn; xây dựng Quảng trường biển tại Tam Quan Bắc; khu vui chơi giải trí sinh hoạt thanh thiếu niên huyện Hoài Nhơn.

- Công trình thể dục thể thao cấp đô thị: Xây dựng khu TDTT Bắc tỉnh Bình Định; xây dựng mới sân vận động và nâng cấp khu thể thao Tam Quan; nâng cấp khu thể thao Bồng Sơn; nâng cấp khu thể thao Hoài Hương; xây dựng mới khu thể thao Hoài Thanh Tây.

- Công trình TMDV cấp đô thị: Xây dựng Trung tâm thương mại Bồng Sơn; Trung tâm thương mại và dịch vụ, siêu thị tại Khu hành chính - dịch vụ - dân cư tuyến đường Bạch Đằng, thị trấn Bồng Sơn; Trung tâm TMDV khối Liêm Bình - Bồng Sơn; Khu trung tâm Thương mại, khách sạn, nhà hàng kết hợp giải trí, thể thao tại Tân Thành 1 - Tam Quan Bắc; Khu thương mại, dịch vụ Mười Vàng; Trung tâm Thương mại và dịch vụ tại Trụ sở UBND xã Hoài Thanh Tây cũ; khu dân cư, TMDV dọc bờ biển từ Tam Quan Bắc đến Hoài Hương.

- Cây xanh đô thị:

+ Trồng cây xanh cảnh quan dọc sông Lại Giang, sông Cạn;

+ Trồng cây xanh tại các tuyến trục chính của đô thị;

+ Trồng cây xanh công viên, hoa viên khu vực đô thị Bồng Sơn, Tam Quan, Hoài Hương, Hoài Thanh Tây.

- Kiến trúc cảnh quan đô thị:

+ Xây dựng quy chế quản lý quy hoạch, kiến trúc đô thị Hoài Nhơn theo quy hoạch chung được duyệt;

+ Xây dựng tuyến phố văn minh đô thị: Xây dựng các tuyến phố có kiến trúc mặt phố hài hòa, có hệ phố đảm bảo 04 tiêu chuẩn: *Văn minh đô thị, vệ sinh môi trường, trật tự đô thị và an toàn giao thông*. Ban hành Kế hoạch thực hiện công tác xây dựng tuyến đường văn minh đô thị căn cứ theo các quy định tiêu chuẩn công nhận danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Làng, thôn, khu phố và thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị” trên địa bàn tỉnh Bình Định.

d) Chương trình 04: Phát triển công nghiệp, dịch vụ và du lịch ven biển, du lịch sinh thái nghỉ dưỡng

- Dự án đầu tư hạ tầng kỹ thuật công nghiệp: Xây dựng CCN Hoài Châu; CCN Ngọc Sơn - Hoài Thanh Tây; CCN Đệ Đức - Hoài Tân; CCN Hoài Hương; CCN Thiết Đính Bắc.

- Dự án Khu dịch vụ du lịch: Khu du lịch Bãi Con (Hoài Hải); Khu du lịch bãi biển Lộ Diêu - Hoài Mỹ; Khu du lịch sinh thái Suối Vàng (Hoài Sơn); Khu du lịch La Vuông (Hoài Sơn); dự án Điểm du lịch sinh thái Đập Cấm (Hoài Châu); dự án Khu du lịch sinh thái tại phía Nam Bãi tắm Thiện Chánh (Xã Tam Quan Bắc); Khu du lịch tâm linh kết hợp du lịch sinh thái Chùa Mười Liễu; Khu du lịch sinh thái Hồ Cây Khế; du lịch đường thủy trên sông Lại Giang từ Đập ngăn mặn đến Đập dâng, từ Tam Quan Bắc đến Hoài Hải; các dự án kêu gọi nhà đầu tư vào các khu dịch vụ, du lịch dọc biển từ Tam Quan Bắc đến Hoài Hương.

5. Khu vực phát triển đô thị ưu tiên đầu tư giai đoạn đến năm 2025:

Lập quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 và thực hiện các dự án đầu tư tại các khu vực: Thị trấn Bông Sơn, Tam Quan, Hoài Đức, Hoài Xuân, Hoài Tân, Hoài Hương, Hoài Thanh Tây, Tam Quan Bắc.

6. Nguồn vốn thực hiện:

- Nguồn vốn: Vốn ngân sách, vốn ngoài ngân sách và các nguồn vốn hợp pháp khác.

- Hình thức huy động vốn: Hỗ trợ, đối ứng, vay, xã hội hóa và kêu gọi đầu tư bằng các hình thức đối tác công tư PPP, nguồn ODA ...

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. UBND huyện Hoài Nhơn chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan tổ chức thực hiện các nội dung của Chương trình phát triển đô thị theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước; chỉ đạo UBND các xã, thị trấn căn cứ quy hoạch đã được phê duyệt, chủ động xây dựng kế hoạch để thực hiện công tác chỉnh trang đô thị, trình cấp có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt theo quy định; tổ chức vận động nhân dân tham gia cùng với chính quyền thực hiện chương trình phát triển đô thị đã được phê duyệt; tăng cường quản lý đất đai, quản lý xây dựng, tạo điều kiện và hướng dẫn nhân dân xây dựng công trình đảm bảo quy hoạch và mỹ quan đô thị.

2. Sở Xây dựng hướng dẫn, hỗ trợ UBND huyện Hoài Nhơn tổ chức thực hiện chương trình; kịp thời hướng dẫn giải quyết các vướng mắc, phát sinh trong quá trình thực hiện; trường hợp vượt thẩm quyền báo cáo, đề xuất UBND tỉnh xem xét, giải quyết.

3. Các sở, ban, ngành liên quan theo chức năng, nhiệm vụ được giao, có trách nhiệm hướng dẫn, phối hợp, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện chương trình phát triển đô thị đã được phê duyệt; giải quyết kịp thời các vướng mắc, phát sinh trong quá trình thực hiện; trường hợp vượt thẩm quyền báo cáo, đề xuất UBND tỉnh xem xét, giải quyết.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Xây dựng; Chủ tịch UBND huyện Hoài Nhơn; Thủ trưởng các sở, ban, ngành và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký. /

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- CVP, PVPKT;
- Lưu: VT, K14. /



Phan Cao Thắng

